

Số: 1051/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 889/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tú T**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: C12/13 Khu phố B, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Võ Ngọc T1**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: C12/13 Khu phố B, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tú T và ông Võ Ngọc T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Võ Ngọc T1 thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 45, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/4/2009 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tú T được quyền nuôi dưỡng cháu Võ Nguyễn Đăng K, sinh ngày 15/12/2010. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Tú T không yêu cầu ông Võ Ngọc T1 cấp dưỡng nuôi con chung;

Ông Võ Ngọc T1 có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Võ Ngọc T1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tú T và ông Võ Ngọc T1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tú T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0041755 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà Nguyễn Thị Tú T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Lý Thường Đông

